

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HNGĐ-ST

Ngày 15/8/2018

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG – TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừ.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn La.

Ông Ngô Thanh Xuân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - KSV

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện L tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 128/2018/TLST- HNGĐ ngày 10/4/2018 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Chị Lê Thảo H, sinh năm 1994; (vắng mặt)

ĐKHKT: thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Trú tại Phố V, TT V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; (vắng mặt)

+ **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987; trú tại thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thảo H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn T năm 2012, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến tháng 10/2017, chị thuê nhà ở phố V, thị trấn V sinh sống, vợ chồng chị sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, không quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Gia B sinh ngày 13/10/2012 và Hoàng Khánh V sinh ngày 20/8/2016. Hiện cả 2 cháu đang ở

cùng chị, khỏe mạnh và phát triển bình thường. Nay ly hôn chị đề nghị được nuôi cả 2 cháu và không yêu cầu anh T góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc, chị xin vắng mặt trong quá trình xét xử vụ án.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện L đã nhiều lần triệu tập nhưng anh T không đến làm việc. Tòa án đã xác minh tại địa phương thì được biết: Anh Hoàng Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã P, huyện L. Hiện tại anh Hoàng Văn T vẫn sinh sống và làm việc tại địa phương. Tuy nhiên nghề nghiệp của anh T là lái xe nên thường xuyên vắng nhà.

Tòa án đã niêm yết giấy báo, giấy triệu tập nhiều lần nhưng anh Hoàng Văn T vẫn không đến Tòa án để làm việc, cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa ngày 26/8/2018 và phiên tòa ngày hôm nay không có lý do.

+ *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

*** Về tố tụng:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS.

- Bị đơn mặc dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

*** Về hướng giải quyết vụ án:**

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX xử cho chị Lê Thảo H ly hôn anh Hoàng Văn T;

+ Về nuôi con chung: Đề nghị HĐXX giao cả 2 con chung là Hoàng Gia B sinh ngày 13/10/2012 và Hoàng Khánh V sinh ngày 20/8/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của đương sự, của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1].*Về tố tụng:* Tòa án đã triệu tập, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Hoàng Văn T không đến Tòa án làm việc và vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã niêm

yết các loại giấy báo, quyết định tố tụng đối với anh T theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, quyền lợi của anh T được bảo đảm theo pháp luật. Anh T vắng mặt tại phiên tòa ngày 26/7/2018 và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay mà không có lý do, chị Lê Thảo H đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt chị Hiền và anh T.

[2].*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thảo H và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau năm 2012, trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vôi, huyện L, tỉnh Bắc Giang là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại các Điều 9, 10, 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên xảy ra xô sát cãi vã. Mặc dù đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thay đổi. Từ tháng 10/2017 chị H thuê nhà ở phố Vôi, trị trấn Vôi sinh sống, vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ từ đó. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyện vọng ly hôn của chị H là chính đáng, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên HĐXX chấp nhận.

[3].*Về con chung*: Theo lời khai của nguyên đơn và tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì thấy chị Lê Thảo H và anh Hoàng Văn T có 02 con chung là Hoàng Gia B sinh ngày 13/10/2012 và Hoàng Khánh V sinh ngày 20/8/2016. Hiện cả 2 cháu đang ở cùng chị H, khỏe mạnh và phát triển bình thường. Chị H đề nghị được tiếp tục nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu anh T góp tiền cấp dưỡng. Do anh Hoàng Văn T không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX tiếp tục giao cả 2 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

[4].*Về tài sản chung, công nợ, con chung*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5].*Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Lê Thảo H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6].*Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Áp dụng khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thảo H ly hôn anh Hoàng Văn T.

[2]. Về nuôi con chung: Giao cho chị Lê Thảo H trực tiếp nuôi cả 2 con chung là Hoàng Gia B sinh ngày 13/10/2012 và Hoàng Khánh V sinh ngày 20/8/2016. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét đến khi các đương sự có yêu cầu.

Anh Hoàng Văn T được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn. Chị Lê Thảo H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[2]. Về án phí: Chị Lê Thảo H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0004414 ngày 10/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Chị Lê Thảo H đã nộp đủ tiền án phí.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND TT V;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ